TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**
Số: 45/2018/QĐST-DS	*T, ngày 23 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2018 về việc "*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Mộng T1**, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp Đ 2, thị trấn NS, huyện T, tỉnh An Giang.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn P,** sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp N, thị trấn NS, huyện T, tỉnh An Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Mộng T1 và anh Nguyễn Văn P thống nhất thỏa thuận như sau:

Anh Nguyễn Văn P còn nợ chị Nguyễn Thị Mộng T1 số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)*.

Anh Nguyễn Văn P đồng ý trả cho chị Nguyễn Thị Mộng T1 số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng).*

Về phương thức thanh toán: Chị Nguyễn Thị Mộng T1 với anh Nguyễn Văn P thống nhất đến giai đoạn thi hành án các bên sẽ thỏa thuận cụ thể.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

- Anh Nguyễn Văn P tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 250.000 đồng *(Hai trăm năm mươi ngàn đồng)*.

- Chị Nguyễn Thị Mộng T1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008962 ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Minh Tâm